

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày 20-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Khiêm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và bà Hoàng Thị Hiền

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Văn Nhu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắc R'lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên toà: Ông Lê Minh Giáp, Kiểm Sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại phòng xét xử, Toà án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Lại Duy M; tên gọi khác: M 36; sinh ngày 19/10/1992; nơi sinh: tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Duy Q, sinh năm 1964 và bà Hoàng Thị D, sinh năm 1968; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm: 1993 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2019 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lại Duy M bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lại Văn M là người không có nghề nghiệp ổn định nhưng nghiện ma túy, nên đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho người nghiện khác để kiếm lời.

Khoảng 20 giờ ngày 16/12/2019, trong lúc đang ăn tối tại một quán ăn ở phường N, thành phố G, tỉnh Đắc Nông thì M nhận được điện thoại của đối tượng tên H (không xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua 02 gói ma túy và 05 viên thuốc lắc thì M đồng ý. Sau đó, M gọi điện thoại cho T (không xác định được nhân thân, lai lịch), hỏi mua ma túy với số lượng như trên thì T hẹn sẽ mang ma túy đến giao cho M và nói cho M biết giá là 10.700.000 đồng. Sau đó, M đi về phòng trọ tại

tổ 2, phường N, thành phố G đồng thời gọi điện thoại để thông báo cho H biết là ma túy mà H hỏi mua đã có, với giá 12.900.000 đồng, H đồng ý mua và hẹn giao ma túy tại quán Karaoke B ở xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, T đến phòng trọ đưa gói ma túy được đựng trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Craven mà M đã thỏa thuận mua của T trước đó. Khi nhận được ma túy, M lấy ra một ít cất giấu trên tủ kính của phòng trọ nhằm mục đích sử dụng, số còn lại M cất giấu trong túi quần để mang đi bán cho H. Cùng lúc này Lưu Văn N (là bạn của M) đến phòng trọ của M để đòi nợ nhưng M chưa có tiền trả nên rủ N đến quán Karaoke B chơi và trả nợ nhưng không nói cho N biết là đi bán ma túy nên N đồng ý. Sau đó M nhờ N gọi điện thuê taxi, thì N gọi điện cho hãng taxi V II đến chở M và N đến quán Karaoke B.

Khi đi đến đoạn đường trước quán Karaoke B, thì M xuống xe đi bộ một mình vào bên trong quán, lúc đến cổng quán M lấy gói ma túy từ trong túi quần ra rồi ném vào bồn cây cảnh phía bên trái thì bị Công an tỉnh Đắk Nông phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu CRAVEN bên trong có 02 gói nilon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy), ký hiệu là M1 và 01 gói nilon chứa 05 viên nén màu cam (nghỉ là ma túy) ký hiệu là M2 (thu giữ tại gốc cây cảnh trước cổng quán Karaoke B); 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu hồng

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của Lại Duy M thu giữ 01 gói nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy) ký hiệu là M3; 01 cân tiểu ly điện tử màu xám, ở phần nắp cân có ghi dòng chữ DIGITAL SCALE; 100 gói nilon trong suốt, có rãnh khoá nhựa và có 01 đường kẻ ngang màu đỏ và 15 gói nilon trong suốt, có rãnh khoá nhựa và có 01 đường kẻ ngang màu xanh.

Quá trình điều tra đã tiến hành sao chép lại hình ảnh Lại Duy M ném ma túy tại bồn cây cảnh trước cổng quán Karaoke B trong 01 USB nhãn hiệu San Disk, dung lượng 08GB.

Tại bản kết luận giám định số 1243/C09C(Đ4) ngày 20/12/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng, kết luận:

- Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) đựng trong 02 gói nilon (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,909gam; loại Ketamine.

- 05 viên nén hình vuông, màu cam, đựng trong 01 gói nilon (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,813gam; loại MDMA.

- Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) đựng trong 01 gói nilon (ký hiệu M3) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,194gam; loại Ketamine.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

- 5,648 gam mẫu chất rắn màu trắng (dạng tinh thể), ký hiệu M01.

- 1,282 gam mẫu phần còn lại của 05 viên nén hình vuông, màu cam một mặt có in dập nổi chữ “N”, ký hiệu M02.

- 0,095 gam mẫu chất rắn màu trắng (dạng tinh thể), ký hiệu M3.

Tại Cáo trạng số 17/CT- VKS-DL ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk R’Lấp để xét xử Lại Duy M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lại Duy M từ 3 năm đến 4 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đắk R’lấp tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 5,743 gam Ketamine và 1,282 gam MDMA; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu CRAVEN; 115 gói nilon là vật chứng của vụ án;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu hồng; 01 cân tiểu ly điện tử là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk R’lấp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại

phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lại Duy M khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu và thừa nhận người đưa ma túy cho bị cáo là đối tượng tên T. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ ngày 16/12/2019 bị cáo đã có hành vi mua ma túy của đối tượng tên T (không xác định được nhân thân, lai lịch) với giá 10.700.000 đồng để bán lại cho đối tượng tên H (không xác định được nhân thân, lai lịch) với giá 12.900.000 đồng. Đến 21 giờ 36 phút cùng ngày bị cáo đến địa điểm đã thỏa thuận với đối tượng tên H tại quán Karaoke B, thuộc thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để thực hiện hành vi bán ma túy, bị cáo chưa kịp giao ma túy cho đối tượng tên H thì bị Công an tỉnh Đắk Nông phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Tại bản kết luận giám định số: 1243/C09C(Đ4) ngày 20/12/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng, kết luận: Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) đựng trong 02 gói nilon (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,909gam; loại Ketamine và 05 viên nén hình vuông, màu cam, đựng trong 01 gói nilon (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,813gam; loại MDMA.

Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lại Duy M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3]. Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Về hình phạt: Xét hành vi do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự xã hội. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển được mọi hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo phải biết việc mua bán trái phép chất ma túy là xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Do vậy, HĐXX cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra. Đồng thời, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian thì mới bảo đảm được mục đích của hình phạt.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 5,743 gam Ketamine và 1,282 gam MDMA được hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu CRAVEN; 115 gói nilon là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu hồng; 01 cân tiểu ly điện tử là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 USB nhãn hiệu San Disk, dung lượng 08GB (sao chép lại hình ảnh Lại Duy M ném ma túy tại bồn cây cảnh trước cổng quán Karaoke Bì) lưu theo hồ sơ vụ án.

[7]. Đối với hành vi cất dấu 0,194gam chất ma túy là Ketamine của Lại Duy M nhằm mục đích sử dụng chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk R’lấp quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lại Duy M là phù hợp.

[8]. Đối với Lưu Văn N, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk R’lấp đã tiến hành xác minh nơi ở nhưng N đã bỏ đi khỏi địa phương. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk R’lấp tiến hành điều tra, xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau nên không đề cập; Đối với đối tượng tên T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[9]. Xét quan điểm và đường lối xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’lấp tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên HĐXX cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lại Duy M (M 36) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lại Duy M (M 36) 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2019.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 5,743 gam Ketamine và 1,282 gam MDMA; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu CRAVEN; 115 gói nilon (*Có đặc điểm như trong biên bản bàn giao vật chứng*)

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu hồng; 01 cân tiểu ly điện tử (*Có đặc điểm như trong biên bản bàn giao vật chứng*).

4. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lại Duy M phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND H. Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS H. Đắk R'Lấp;
- CA H. Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Khiêm